

Số: 40/2020/QĐ-TA

T, ngày 30 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH H

- Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà **Đào Dương Thị Phương Dung**

2. *Thư ký phiên họp:* Bà **Nguyễn Thị Phương Anh**

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở tòa án nhân dân thành phố T, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 38/2020/QĐ-TA, ngày 13/11/2020, đối với:

Lê Quốc C; giới tính: Nam; sinh năm 1994; hộ khẩu thường trú: 48C, phường T, thành phố T; chỗ ở: lang thang; Trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Quốc D và bà Bùi Thị X; tiền án: 0, tiền sự: 0; có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Phan Gia Trang** – chuyên viên phụ trách công tác phòng chống tệ nạn xã hội thuộc Phòng lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T, tỉnh H (Văn bản ủy quyền số 1548/LĐTB&XH ngày 06/11/2020 của Trưởng Phòng lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T, tỉnh H). Có mặt tại phiên họp.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T: Bà **Phan Ngọc Chiêu Quyên** - Kiểm sát viên. Có mặt tại phiên họp.

NHẬN THẤY:

Hành vi vi phạm của Lê Quốc C được xác định như sau:

Vào lúc 18 giờ 00 phút ngày 23/10/2020 Công an phường T đi tuần tra kiểm soát địa bàn, khi tổ công tác đi đến quán nhậu C, địa chỉ 04 đường B – phường T - thành phố T thì phát hiện một thanh niên có hành vi xin tiền của chủ quán. Tổ công tác đã tiến hành đưa thanh niên trên về trụ sở làm việc.

Tại trụ sở công an phường T, C khai nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2016, thường sử dụng heroin với hình thức chích, lần sử dụng gần nhất là vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 23/10/2020. Đến 18 giờ 00 phút C đi bộ đến quán nhậu C để xin tiền thì bị công an mời về trụ sở làm việc do khi kiểm tra giấy tờ tùy thân thì phát hiện C có biểu hiện nghi vấn sử dụng chất ma túy.

Các ý kiến trình bày tại phiên họp:

Đại diện Phòng lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T, tỉnh H đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” tại Trung tâm Giáo dục – Lao động Xã hội tỉnh H đối với Lê Quốc C với thời hạn từ 18 đến 24 tháng, kể từ ngày 23/10/2020

Đối tượng Lê Quốc C xác định bản thân nghiện ma túy từ năm 2016 đến nay. Vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 23/10/2020 C mua ma túy tại khu vực Lầu 7 – phường P – thành phố T với hình thức dùng bơm kim tiêm chích vào mạch máu. Sau khi sử dụng xong, đến 18 giờ 00 phút ngày 23/10/2020 bị Công an phường T, thành phố T phát hiện tại quán nhậu C, địa chỉ 04 đường B – phường T - thành phố T. C đang sống lang trên địa bàn thành phố T, không có nơi cư trú ổn định. Lê Quốc C đồng ý với nội dung đề nghị của đại diện Phòng lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T, tỉnh H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T đồng ý với đề nghị của đại diện Phòng lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T, tỉnh H, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” tại Trung tâm Giáo dục – Lao động Xã hội tỉnh H đối với Lê Quốc C với thời hạn từ 18 đến 24 tháng, kể từ ngày 23/10/2020

XÉT THẤY

Lê Quốc C, sinh năm 1994, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an phường T, thành phố T, tỉnh H phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính ngày 23/10/2020. Kết quả xét nghiệm của Trạm y tế phường T, thành phố T, tỉnh H đã xác định Lê Quốc C nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là heroin. Xác minh tại công an phường T nơi Lê Quốc C đăng ký hộ khẩu thường trú và lời khai của Lê Quốc C thể hiện: C có đăng ký hộ khẩu thường trú tại 48C đường B – phường T - thành phố T nhưng không thực tế cư trú tại địa chỉ này do nhà đã bị giải tỏa từ năm 2007. Hiện nay C sống lang thang không nơi ổn định.

Công an phường T, thành phố T giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T tiến hành xác minh, thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng theo quy định tại Khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính; thời hiệu áp dụng biện pháp “đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với C còn trong hạn luật định; trình tự thủ tục lập hồ sơ đúng theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của chính phủ; các tài liệu, giấy tờ trong hồ sơ đầy đủ về số lượng thành phần; phù hợp về thể thức và nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP (sửa đổi bổ sung Nghị định số 221/2013/NĐ-CP).

Trên cơ sở thẩm định tính pháp lý của hồ sơ của Trưởng phòng tư pháp thành phố T, ngày 06/11/2019 Trưởng Phòng lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T có văn bản số 1548/TB-TP đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Lê Quốc C.

Tại phiên họp, C thừa nhận bản thân nghiện ma túy từ năm 2016 đến nay. Đối tượng thường mua ma túy về để sử dụng với hình thức dùng bơm kim tiêm chích thẳng vào mạch máu. Hành vi tiêm chích ma túy trong thời gian dài của C không

những làm giảm sức khỏe, tinh thần của bản thân mà còn là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm, làm gia tăng các tệ nạn và gây mất trật tự an toàn xã hội.

Từ những nhận định nêu trên, xét đề nghị của Trường phòng lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Lê Quốc C là có căn cứ. Việc đưa Lê Quốc C vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết, nhằm giúp C có cơ hội cai nghiện, lao động, học tập văn hóa và học nghề dưới sự quản lý của Trung tâm Giáo dục – Lao động Xã hội tỉnh H, đồng thời góp phần đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương và ngăn ngừa các tệ nạn xã hội chung cho cộng đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Quốc C.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 tháng (*hai mươi bốn tháng*), kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 23/10/2020).

3. Lê Quốc C có quyền khiếu nại, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T, công an thành phố T và đối tượng Lê Quốc C có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Tp. T;
- Trường công an Tp. T;
- Trường Phòng LĐ-TB&XH Tp. T;
- Trung tâm GD-LĐXH tỉnh H;
- Đối tượng bị áp dụng BPXLHC;
- Lưu hồ sơ.

Đào Dương Thị Phương Dung